

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 16-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Lâm.

Ông Nguyễn Quang Hưng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại Phòng xét xử số 01, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn N (tên gọi khác: Không); sinh ngày 07 tháng 5 năm 1985, tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn P, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Vũ Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị T, sinh năm 1965; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn B (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vi Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trịnh Đắc K, sinh năm 1980. Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/11/2022, Vũ Văn N là lái xe Công ty Cổ phần giao nhận vận tải DH - Chi nhánh tại Bắc Ninh (sau đây gọi tắt là công ty) được giao điều khiển xe ô-tô đầu kéo Biển kiểm soát (BKS) 99H-010.43 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 29R-039.11 chở hàng hoá từ cửa khẩu H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn về tỉnh Bắc Ninh.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Vũ Văn N điều khiển xe đến đoạn Km 78+400 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã C, huyện H thì dừng xe sát lề đường - phần đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội; kéo phanh tay, tắt máy và bật đèn cảnh báo nguy hiểm rồi xuống xe để đi vào quán ăn cơm tối.

Khoảng 20 phút sau, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô BKS 12H1-092.88 theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội tự đâm vào phần phía đuôi bên trái của sơ-mi-rơ-móc BKS 29R-039.11. Hậu quả, Nguyễn Văn B bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 08/11/2022 thì tử vong; xe mô tô hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: “*Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong về bên trái theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, mặt đường rải nhựa, bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Đo thẳng từ tâm vết số 01 hướng tim đường 0,24m là tâm trục bánh sau xe mô tô BKS 12H1-092.88, xe mô tô dựng thẳng đứng trên làn đường dành cho xe mô tô, xe thô sơ bên phải, đầu xe đâm vào góc bên trái đuôi sơ mi rơ móc BKS 29R-039.11 hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Lạng Sơn được ký hiệu là 02, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép đường 1,35m, tâm trục bánh sau cách mép đường 1,35m Mở rộng hiện trường về hướng Lạng Sơn cách cột Km78+400 Quốc lộ 1A là cột biển báo số W207b “Giao nhau với đường không ưu tiên” nằm trên lề đường đất bên phải. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có đèn đường chiếu sáng”.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 4483/22/GDPY ngày 21/11/2022 của Trung tâm pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: “*Nguyễn Văn B chết do đa chấn thương do tai nạn giao thông*”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐDGTS ngày 26/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hữu Lũng kết luận: Chi phí sửa chữa, thay thế các bộ phận bị hư hỏng của xe mô tô BKS 12H1-092.88 là 2.386.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định kỹ thuật số 120/GĐKT-ĐK ngày 12/12/2022 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tại thời điểm kiểm tra, xe mô tô BKS 12H1-092.88 có hệ thống đèn chiếu sáng phía trước; các đèn tín hiệu, còi không đủ cơ sở để kết luận; các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật; xe ô tô BKS 99H-010.43 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 29R-039.11 các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo kỹ thuật.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 07/11/2022: Vũ Văn N 0,00 mg/l khí thở, Nguyễn Văn B 0,778mg/l khí thở. Kết quả kiểm tra test ma túy, Vũ Văn N âm tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 mảnh nhựa, 01 mũ bảo hiểm màu đen nửa đầu vỡ khuyết vành mũ, 01 gương chiếu hậu bên trái xe mô tô. 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270102271264 mang tên Vũ Văn N, 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 200030202119 mang tên Nguyễn Văn B.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Văn B tổng số tiền 155.000.000 đồng. Đại diện của bị hại không có yêu cầu nào khác về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Văn N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; các Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh nhựa, 01 mũ bảo hiểm đã vỡ, 01 gương chiếu hậu. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270102271264 mang tên Vũ Văn N; trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 200030202119.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo nhận thấy hành vi gây ra là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án,

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trịnh Đắc K, có đơn xin xét xử vắng mặt. Hồ sơ đã có lời khai, trình bày và không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn trách nhiệm dân sự; việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, trích xuất dữ liệu điện tử, các bản kết luận giám định phương tiện, xét nghiệm chất kích thích, các biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện... đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập hợp pháp và được thẩm tra tại phiên tòa; có đủ cơ sở để xác định:

[4] Vũ Văn N đã được cấp giấy phép lái xe hạng FC có thời hạn đến ngày 30/7/2026. Ngày 01/11/2022, Vũ Văn N đã ký hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần giao nhận vận tải DH - Chi nhánh tại Bắc Ninh do ông Trịnh Đắc K làm Giám đốc, với công việc lái xe Container. Ngày 07/11/2022, Vũ Văn N được giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 99H-010.43 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R-039.11 của Công ty đi từ tỉnh Bắc Ninh đến cửa khẩu H, tỉnh Lạng Sơn; sau khi lấy hàng xong, Vũ Văn N điều khiển xe quay trở về Bắc Ninh theo đường quốc lộ 1A. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Vũ Văn N đã có hành vi đỗ xe ô tô đầu kéo BKS 99H-010.43 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 29R-039.11 khi chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn, đỗ xe tại vị trí không được phép đỗ xe chiếm vào phần làn đường của xe thô sơ, xe gắn máy (xe mô tô được phép lưu thông).

[5] Tại thời điểm đó, bị hại Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô BKS 12H1-092.88 tham gia giao thông sau khi đã sử dụng rượu bia (nồng độ cồn 0,778mg/l khí thở), không giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước nên đã đâm vào đuôi của sơ mi rơ moóc BKS 29R-039.11; hậu quả Nguyễn Văn B bị thương được bị cáo và người dân đưa đi cấp cứu, đến ngày 08/11/2022 do đa chấn thương quá nặng nên đã tử vong; xe mô tô bị hư hỏng trị giá 2.386.000 đồng.

[6] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 5, Điều 4; điểm d khoản 3; điểm e khoản 4 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ cụ thể: *“Khoản 5, Điều 4. Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ...;*

...5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ phương tiện và người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”

“Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ:

...3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

... d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;

4. Người điều khiển phương tiện không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây: ...

...e) Nơi đường giao nhau và trong phạm vi 05 mét tính từ mép đường giao nhau”.

[7] Hành vi nguy hiểm của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, hư hỏng tài sản; bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, được cấp Giấy phép lái xe phù hợp loại xe điều khiển. Lỗi của bị cáo được xác định một phần là lỗi vô ý do quá tự tin, cầu thả; theo quy định, lái xe phải bật đèn tín hiệu khẩn cấp khi trời đã tối, điều kiện ánh sáng và tầm nhìn bị hạn chế đồng thời phải thực hiện đặt biển báo hiệu nguy hiểm, cảnh báo cho người điều khiển phương tiện khác ở phía trước và sau xe. Một phần là lỗi hỗn hợp do bị hại điều khiển xe tham gia giao thông sau khi đã sử dụng rượu bia, không giữ tốc độ và khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước, vi phạm quy định pháp luật giao thông đường bộ. Từ các phân tích nêu trên đảm bảo căn cứ xác định, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[8] Để quyết định hình phạt ngoài việc xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[9] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; chưa từng bị xử lý kỷ luật, xử lý hành chính; có nơi cư trú, làm công việc cụ thể rõ ràng. Bản thân bị cáo là trụ cột gia đình nuôi mẹ già, vợ và 04 con nhỏ đang học phổ thông, là công dân sống có trách nhiệm với cộng đồng, tích cực tham gia hoạt động xã hội thiện nguyện.

[10] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình và công ty để cùng khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại toàn bộ, kịp thời theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[12] Bị hại Nguyễn Văn B là người điều khiển xe mô tô tham gia giao thông sau khi đã sử dụng rượu bia (kết quả đo nồng độ cồn 0,778mg/l khí thở), không

giữ tốc độ và khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước là vi phạm khoản 8 Điều 8 và Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Đại diện gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại trình bày các nội dung do gia đình nhận thấy Vũ Văn N đã ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả và mong muốn được chuộc lỗi lầm, tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[13] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xác định bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có 04 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội có yếu tố lỗi hỗn hợp, khi lái xe không sử dụng rượu bia, chất kích thích, ma túy; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có mẹ già và 04 con chưa thành niên. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định gấp đôi thời gian thử thách, cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền nơi cư trú nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung đồng thời cũng phù hợp với nguyện vọng của đại diện gia đình bị hại (có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo).

[14] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề bởi vì đó là công việc duy nhất của bị cáo lao động nuôi sống gia đình có hoàn cảnh khó khăn; hơn nữa trong vụ án này khi xảy ra sự việc, bị cáo có giấy phép lái xe theo đúng tiêu chuẩn, lỗi hỗn hợp do vô ý vì quá tự tin, cầu thả.

[15] Về nghĩa vụ dân sự: Đại diện gia đình bị hại xác nhận đã được bị cáo bồi thường thiệt hại tổng số tiền 155.000.000 đồng, trong đó gồm các khoản chi phí cứu chữa, mai táng phí, cấp dưỡng cho con chưa thành niên, bồi thường tổn thất tinh thần; chi phí sửa chữa đối với hư hỏng của xe mô tô và xác định đã thỏa thuận bồi thường dứt điểm, không có yêu cầu nào khác. Hội đồng xét xử thấy rằng sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp với các chi phí hợp lý, thực tế, phần lỗi của các bên nên cần được công nhận theo quy định của Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự.

[16] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270102271264 mang tên Vũ Văn N do quá trình điều tra xác định được cấp phép hợp pháp. Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng còn lại đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn B do không còn giá trị sử dụng vì người được cấp giấy phép đã chết và gia đình không có đề nghị xin lại.

[17] Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 99H-010.43, sơ mi rơ móc BKS 29R-039.11 và chiếc xe mô tô BKS 12H1-092.11 cùng các giấy tờ có liên quan; xác nhận quá trình điều tra, cơ quan công an đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu Công ty Cổ phần giao nhận vận tải DH - Chi nhánh tại Bắc Ninh và bà Vi Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[18] Con người, sự việc liên quan: Đối với ông Trịnh Đắc K là người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần giao nhận vận tải DH - Chi nhánh tại Bắc Ninh, trong quá trình giải quyết vụ án đã tự nguyện hỗ trợ bị cáo cùng thực hiện trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, không có yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng số tiền phải bồi thường do đã thi hành xong trước khi mở phiên tòa.

[20] Đề nghị luận tội và các căn cứ áp dụng, xử lý các vấn đề liên quan của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với các nhận định nêu trên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[21] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51; các Điều 38, 50 và 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 điều 136, các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh, hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày xét xử sơ thẩm 16/3/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Nghĩa vụ dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các đương sự tại phiên tòa về việc bị cáo Vũ Văn N có nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thiệt hại tính mạng và tài sản bị xâm hại cho bị hại ông Nguyễn Văn B (đã chết) có người đại diện hợp pháp là bà Vi Thị T với tổng số tiền 155.000.000đ (một trăm năm mươi lăm triệu đồng); xác nhận đã thi hành, giao nhận đủ số tiền theo các Giấy biên nhận ngày 28/11/2022 và 15/12/2022.

3. Xử lý vật chứng.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn N 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 270102271264 mang tên Vũ Văn N.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số 200030202119 mang tên Nguyễn Văn B, 01 (một) mảnh nhựa màu trắng kích thước 0,45m x 0,3m, 01 (một) mảnh nhựa màu đen kích thước 0,11m x 0,02m, 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nửa đầu vỡ khuyết vành mũ, 01 (một) gương chiếu hậu bên trái xe mô tô.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/02/2023).

4. Án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường.